

Số: 1256/QĐ-UBND

Bến Cầu, ngày 28 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phân khai danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2020
cho các dự án đầu tư vào năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3756/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện Bến Cầu về việc phê duyệt phân khai kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2020 – Nguồn vốn ngân sách huyện;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 84/TTr-TCKH ngày 28/4/2020 về việc phê duyệt phân khai danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2020 cho các dự án đầu tư vào năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2020 cho các dự án đầu tư vào năm 2021, cụ thể như sau:

Tổng số dự án chuẩn bị đầu tư năm 2020 là 41 dự án với tổng mức đầu tư khái toán 161.662 triệu đồng, kế hoạch vốn phân khai chuẩn bị đầu tư 2020 là 600 triệu đồng.

Trong đó:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ khác: 5 dự án với kế hoạch vốn phân khai chuẩn bị đầu tư là 155 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ NTM xã An Thạnh: 12 dự án với kế hoạch vốn phân khai chuẩn bị đầu tư là 185 triệu đồng.

- Ngân sách huyện: 24 dự án, với kế hoạch vốn phân khai chuẩn bị đầu tư là 260 triệu đồng.

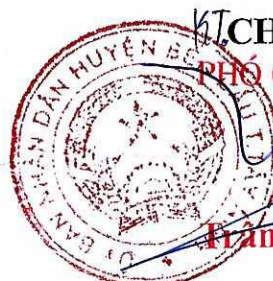
(Chi tiết như phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện làm chủ đầu tư tổ chức triển khai thực hiện đúng theo qui định của Luật đầu tư công.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- TT.HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, VP HĐND&UBND huyện.



**CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mềm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU**

DANH MỤC DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ NĂM 2020 CHO CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀO NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch UBND huyện Bến Cầu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Khái toán tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2020	Ghi chú
1	2	4	4	5	6	7	
	TỔNG A + B				161.662	600	
A	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ						
A.1	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ KHÁC				107.780	340	
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG				77.000	155	
1	Đường N2 (đoạn từ Nguyễn Trung Trực giáp đường kênh tiêu nước) từ Bến xe đến đất ông Nguyễn Văn Cón	Ban QLDA ĐTXD huyện	Thị trấn Bến Cầu	Chiều dài 527m; mặt nhựa rộng 10m; nền đường rộng 20m	15.000	35	
2	Đường N3 (đoạn 1) (đoạn từ Nguyễn Trung Trực giáp DI) từ nhà bà Trịnh Thị Hằng đến đất ông Trịnh Văn Đực	Ban QLDA ĐTXD huyện	Thị trấn Bến Cầu	Chiều dài 607m; mặt nhựa rộng 10m; nền đường rộng 22m	13.500	30	
3	Đường N3 (đoạn 2) (đoạn từ Nguyễn Trung Trực giáp đường Kênh tiêu nước) từ nhà ông Lê Văn Trại đến đất Trần Văn Hoàng	Ban QLDA ĐTXD huyện	Thị trấn Bến Cầu	Chiều dài 412m; mặt nhựa rộng 10m; nền đường rộng 22m	15.000	35	
II	LĨNH VỰC VĂN HÓA				30.000	40	
1	Di tích lịch sử Bến Đình	Ban QLDA ĐTXD huyện	xã Tiên Thuận		30.000	40	
III	LĨNH VỰC KHÁC				3.500	15	
1	Xây mới trụ sở làm việc Phòng Nông nghiệp và PTNT	Ban QLDA ĐTXD huyện	Thị trấn Bến Cầu		3.500	15	
A.2	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ NÔNG THÔN MỚI XÃ AN THẠNH				30.780	185	
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG				19.780	145	

STT	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Khái toán tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2020	Ghi chú
1	Láng nhựa tuyến đường ấp Voi 01, từ nhà ông Trai đến bến ông Kiêm và ấp Voi 02, từ nhà ông 6 Hưng đến bến ông Châu	Ban QLDA ĐTXD huyện	ấp Voi, xã An Thạnh	1,75Km	2.975	25	
2	Bê tông đường: ấp Voi 03, từ nhà ông 7 Non đến BCH QS xã; ấp Voi 05, từ nhà bà Thanh (đường Xuyên Á) đến trạm Y tế và ấp Voi 07, từ nhà ông 2 Xô đến nhà ông Bạ	Ban QLDA ĐTXD huyện	ấp Voi, xã An Thạnh	0,5Km	893	5	
3	Cứng hóa đường ấp Voi 4	Ban QLDA ĐTXD huyện	ấp Voi, xã An Thạnh	0,5Km	700	5	
4	Bê tông hóa đường ấp Voi 06, từ nhà ông Xê đến nhà ông Cu Nải	Ban QLDA ĐTXD huyện	ấp Voi, xã An Thạnh	0,8Km	1.520	10	
5	Cứng hóa đường: ấp Chánh 1, từ nhà ông Công đến nhà máy nước đá ông Bách; ấp Chánh 2, từ nhà bà Châm đến ngã ba mã; ấp Chánh 4, từ nhà bà Tống đến nhà ông 5 Đôn; ấp Chánh 5, từ cây xăng 5 Ai đến nhà ông Hường; ấp Chánh 6, từ nhà ông Giang đến nhà ông Nghĩa.	Ban QLDA ĐTXD huyện	ấp Chánh, xã An Thạnh	1,9Km	2.660	20	
6	Sửa chữa đường ấp Chánh - ấp Bến, từ nhà ông Sạn đến nhà ông Đức	Ban QLDA ĐTXD huyện	ấp Chánh - ấp Bến, xã An Thạnh	0,6Km	1.020	10	
7	Sỏi phún đường ấp Chánh 3, từ ngã ba mã đến nhà ông Hường	Ban QLDA ĐTXD huyện	ấp Chánh, xã An Thạnh	1,5Km	1.800	15	
8	Láng nhựa hóa tuyến đường ấp Bến 01, từ nhà ông Thế đến nhà ông Mèo	Ban QLDA ĐTXD huyện	ấp Bến, xã An Thạnh	0,76Km	1.292	10	
9	Cứng hóa đường: ấp Bến 03, từ nhà bà 5 Oi đến nhà ông 5 Mừng; ấp Bến 04, từ nhà ông 8 Quyến đến nhà ông 3 On và ấp Bến 05, từ nhà bà Duyên đến Rạch 3 Vít	Ban QLDA ĐTXD huyện	ấp Bến, xã An Thạnh	1,3Km	1.820	15	
10	Láng nhựa đường An Thạnh 5, từ bến Bảy Bua đến cầu Tà Bang	Ban QLDA ĐTXD huyện	Xã An Thạnh	3Km	5.100	30	

STT	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Khái toán tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2020	Ghi chú
II	LĨNH VỰC VĂN HÓA				5.500	20	
1	Xây dựng trung tâm TT-HTCĐ xã An Thạnh	Ban QLDA ĐTXD huyện	ấp Bến xã An Thạnh		5.500	20	
III	LĨNH VỰC GIÁO DỤC				5.500	20	
1	Trường Mẫu giáo An Thạnh	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ấp Chánh, An Thạnh	Bếp bán trú, sân vườn	5.500	20	
B	NGUỒN VỐN XDCB TẬP TRUNG HUYỆN				53.882	260	
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG				19.882	155	
1	Nâng cấp bê tông hẻm nhà ông 3 Bượng đến nhà ông Lắc và Nâng cấp sỏi phún hẻm 92	Ban QLDA ĐTXD huyện	Khu phố 1	0,44Km	850	10	
2	Láng nhựa hẻm đường Nguyễn Trung Trực đến cổng phụ trường 15/3 và Nâng cấp bê tông hẻm 97	Ban QLDA ĐTXD huyện	Khu phố 2	0,4Km	900	10	
3	Láng nhựa hẻm 257	Ban QLDA ĐTXD huyện	Khu phố 3	0,7Km	1.500	15	
4	Láng nhựa hẻm 219/26	Ban QLDA ĐTXD huyện	Khu phố 3	0,45Km	1.200	10	
5	Nâng cấp sỏi phún hẻm 34/37	Ban QLDA ĐTXD huyện	Khu phố 1	0,7Km	1.400	10	
6	Nâng cấp bê tông hẻm 4/21	Ban QLDA ĐTXD huyện	Khu phố 2	0,4Km	916	10	
7	Nâng cấp bê tông hẻm 1083	Ban QLDA ĐTXD huyện	Khu phố 4	0,45Km	1.000	10	
8	Nâng cấp bê tông hẻm 1111	Ban QLDA ĐTXD huyện	Khu phố 4	0,4Km	916	10	
9	Láng nhựa hẻm 219	Ban QLDA ĐTXD huyện	Khu phố 3	1Km	1.960	10	
10	Nâng cấp bê tông hóa tuyến đường GTNT từ nhà ông Trần Ngọc Liễu đến nhà ông Trịnh Minh Thần (LgT22)	Ban QLDA ĐTXD huyện	xã Long Thuận	0,46Km	900	10	
11	Nâng cấp sỏi phún Tuyến đường ấp Long An (đoạn từ nhà ông 7 Phùng đến nhà ông Nhanh)	Ban QLDA ĐTXD huyện	Ấp Long An, xã Long Thuận	0,5km	1.000	10	

STT	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Khả toán tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2020	Ghi chú
12	Nâng cấp sỏi phún tuyến đường nối từ đường tuần tra biên giới đến chốt Bàu Vuông	Ban QLDA ĐTXD huyện	Áp Phước Đồng, Long Phước	0,7Km	1.400	10	
13	Nâng cấp nhựa tuyến đường từ ngã 3 nhà bia tường niệm đến ngã 3 Địa Đạo	Ban QLDA ĐTXD huyện	Áp Thuận Chánh, ấp Thuận Tâm xã Lợi Thuận	0,8 Km	1.800	10	
14	Sỏi phún tuyến đường từ cầu Bàu Nổ đến trạm Bơm Long Khánh ấp Long Cường	Ban QLDA ĐTXD huyện	Áp Long Cường, xã Long Khánh	1,1Km	2.170	10	
15	Mở mới sỏi phún tuyến đường từ Cầu Phao đến công ty TMTC	Ban QLDA ĐTXD huyện	Áp Thuận Đông, xã Lợi Thuận	1 Km	1.970	10	
II	LĨNH VỰC Y TẾ				500	10	
1	Nâng cấp sân nền trạm y tế xã Long Thuận	Ban QLDA ĐTXD huyện	Xã Long Thuận		500	10	
III	LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG				2.000	20	
1	Xây mới kho vật chất công cụ hỗ trợ, vật chất phòng chống lụt bão	Ban QLDA ĐTXD huyện	KP4, TT Bến Cầu (28288)	100m ²	1.000	10	
2	Sửa chữa hội trường, dãy nhà nghỉ cán bộ, chiến sỹ, nhà ăn và nhà bếp	Ban QLDA ĐTXD huyện	KP4, TT Bến Cầu (28288)	1000m ²	1.000	10	
IV	LĨNH VỰC KHÁC				31.500	75	
1	Hội trường UBND thị trấn	Ban QLDA ĐTXD huyện	Khu phố 2	300m ²	7.500	15	
2	Sửa chữa cải tạo khối vận huyện Bến Cầu	Ban QLDA ĐTXD huyện	Thị trấn BC		1.000	10	
3	Nhà làm việc công an huyện	Ban QLDA ĐTXD huyện	Thị trấn BC		8.200	20	
4	Mương thoát nước từ UBND xã đến trường Mẫu Giáo Long Thuận	Ban QLDA ĐTXD huyện	Áp Long Phi		2.400	10	
5	Mương thoát nước từ lộ 786 đến Cầu Trắng	Ban QLDA ĐTXD huyện	Áp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận	0,9 km	2.400	10	
6	Chợ thị trấn Bến Cầu	Ban QLDA ĐTXD huyện	Thị trấn BC		10.000	10	